

Hưng Yên, ngày 25 tháng 10 năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc bán đấu giá tài sản kê biên

Căn cứ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2015/QĐST-KDTM ngày 30/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 09/QĐ-CCTHA và số 10/QĐ-CCTHA ngày 07/10/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên; Quyết định rút hồ sơ thi hành án số 02/QĐ-CTHADS ngày 10/11/2016 và Quyết định rút hồ sơ thi hành án số 03/QĐ-CTHADS ngày 10/11/2016 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên; Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 03/QĐ-CTHADS ngày 18/5/2022 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên; Biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 18/7/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ kết quả thẩm định giá tại Chứng thư thẩm định giá số 02.090922.T001/CT-VFI ngày 29/9/2022 của Công ty Cổ phần Thẩm định và Đầu tư Tài chính Hoa Sen;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số: 22/2022/HĐDVĐG-ĐDL ngày 18/10/2022 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên và Chi nhánh Công ty Đầu giá Hợp danh Đại Dương Long tại Hưng Yên;

Căn cứ Thông báo đấu giá tài sản số 23/2022/TB-ĐGĐDL ngày 21/10/2022 của Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Đại Dương Long tại Hưng Yên Hưng Yên.

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên thông báo đấu giá tài sản kê biên của người phải thi hành án là Công ty Cổ phần Tập đoàn Vận tải Phượng Hoàng, địa chỉ: Bến xe Triều Dương, thôn Lam Sơn, xã Thiện Phiến, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên để thi hành án, với các nội dung sau:

1. Đơn vị có tài sản đấu giá: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Địa chỉ: đường Đỗ Nhân, phường Hiền Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

2. Tổ chức đấu giá tài sản: Chi nhánh Công ty Đầu giá Hợp danh Đại Dương Long tại Hưng Yên. Địa chỉ: Số 64 Chu Mạnh Trinh, phường Hiền Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

3. Tài sản đấu giá, nguồn gốc, giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ, bước giá:

3.1. Tài sản đấu giá:

Giá trị khai thác quyền sử dụng đất (Giá trị giải phóng mặt bằng; giá trị san lấp mặt bằng) và tài sản gắn liền với đất Bến xe Triều Dương tại thửa đất số 136, tờ bản đồ số 05, địa chỉ: Xã Thiện Phiến, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 561015 do UBND tỉnh Hưng Yên cấp ngày 28/12/2010. Mục đích sử dụng: Đất Giao thông, thời hạn sử dụng: Đến ngày 31/3/2059, nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất, trả tiền hàng năm). Cụ thể:

3.1.1. Giá trị giải phóng mặt bằng và giá trị san lấp mặt bằng diện tích 10.000 m² đất (Phía Tây Nam giáp Quốc lộ 39 A dài 74,7 m; phía Tây Bắc giáp hành lang đường điện 35 KV dài 163,4m; phía Đông Bắc giáp ruộng canh tác dài 67,7 m; phía Đông Nam giáp Công ty may Đức Anh dài 141,8m), thuộc thửa đất số 136, tờ bản đồ số 05, địa chỉ: xã Thiện Phiến, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 561015 do UBND tỉnh Hưng Yên cấp ngày 28/12/2010.

3.1.2. Nhà Commôsit (02 tầng) giáp xưởng sửa chữa ô tô: Diện tích 155,4m², tường gạch + tôn, cột bê tông cốt thép, mái tôn, khung thép, tầng 1 nền gạch đỏ, tầng 2 sàn bê tông cốt thép. Tình trạng: khung sắt và mái tôn bị bong tróc sơn, có nhiều chỗ gỉ sét, tường xây đã bong tróc bề mặt tường ở nhiều nơi.

3.1.3. Lán tôn phía trước nhà Commôsit giáp xưởng sửa chữa ô tô: Diện tích 9,8m², khung thép, nền bê tông. Tình trạng: khung sắt và mái tôn bị bong tróc sơn, có nhiều chỗ gỉ sét.

3.1.4. Xưởng sửa chữa ô tô (1 tầng): Diện tích 314m², tường xây khung cột, mái tôn khung thép, nền bê tông. Tình trạng: Khung sắt và mái tôn bị bong tróc sơn, có nhiều chỗ gỉ sét. Tường bị boc tróc bề mặt trát tường.

3.1.5. Lán tôn phía trước xưởng sửa chữa ô tô: Diện tích 214,2m², nền bê tông. Tình trạng: Lán tôn bị bong tróc và gỉ sét ở nhiều chỗ.

3.1.6. Lán tôn phía sau xưởng sửa chữa ô tô: Diện tích 90,8m², nền bê tông. Tình trạng: Lán tôn bị bong tróc và gỉ sét ở nhiều chỗ.

3.1.7. Hồ nước kè đá: Diện tích 432,5m².

3.1.8. Cây hương thò (giáp hồ nước): Diện tích 7,3m², hai tầng, mái cong, nền gạch đỏ + gạch men, cửa nhôm kính.

3.1.9. Nhà ở công nhân (2 tầng): Diện tích 1 sàn 222,1m², tổng diện tích hai sàn tầng 1 và 2 là 444,2 m²; tường gạch xây + cột bê tông cốt thép, mái bằng, lan can tầng hai bằng sắt, ban công phía trước tầng 2 có diện tích 33,1 m²; ban công phía sau tầng 2 có diện tích 32,4 m².

Tầng 1, nền tầng 1 bê tông, có 06 phòng (6 cửa chính, 5 cửa sổ), cánh cửa làm bằng sắt.

Tầng 2, nền tầng 2 gạch đỏ, có 06 phòng (6 cửa chính, 5 cửa sổ), 04 phòng cánh cửa Pa no kính, 02 phòng cửa khung nhôm kính hệ.

Tình trạng: Tường xây bị bong tróc, bề mặt trát tường nhiều chỗ bị nứt.

3.1.10. Nhà vệ sinh giáp nhà ở công nhân 2 tầng: Diện tích 22,5 m²; Bề nước giáp nhà ở công nhân 2 tầng: Diện tích 17 m². Tình trạng: Nhà vệ sinh đã cũ, bong tróc tường, nền đã bị phồng.

3.1.11. Xưởng gò hàn (1 tầng): Diện tích 444,5m², tường xây, mái tôn khung thép, nền bê tông (có 05 cửa cuốn đã bị hỏng). Tình trạng: Tường bị bong tróc, mái tôn bị gỉ sét ở nhiều chỗ.

3.1.12. Lán tôn phía trước xưởng gò hàn: Diện tích 237,8 m², tình trạng: lán tôn bị gỉ sét, bong tróc ở nhiều chỗ.

3.1.13. Lán tôn phía sau xưởng gò hàn: Diện tích 64,6 m², tình trạng: lán tôn bị gỉ sét, bong tróc ở nhiều chỗ.

3.1.14. Một phần nhà để xe mái tôn khung thép; nền bê tông:

Phần trên thửa đất số 136, tờ bản đồ số 05: Diện tích 49,13m² (kích thước các cạnh: 2,32m; 21,18m). Tình trạng: Mái tôn bị gỉ sét, bong tróc ở nhiều chỗ, khung thép bị bong tróc sơn, gỉ sét.

(Phần nhà để xe còn lại xây trên phần đất hành lang bảo vệ an toàn đường điện).

3.1.15. Một phần nhà bảo vệ (hai khối, chung tường, 1 tầng, một phần xây trên phần đất hành lang đường điện), tường xây, mái tôn, nền gạch đỏ. Tình trạng: tường bị bong tróc vữa, mái tôn bị gỉ sét.

+ Khối 1: Phần nằm trên thửa đất số 136, tờ bản đồ số 05: Diện tích 22,7m² (kích thước các cạnh: 4,94m; 4,49m; 5,17m; 4,50m); có 02 cửa chính gồm: 01 cửa sắt, 01 cửa nhôm kính và 02 cửa sổ nhôm kính. Tình trạng: cánh cửa bị bong tróc, đã bị gỉ sét, kính bị cũ, mờ.

+ Khối 2: Phần nằm trên thửa đất số 136, tờ bản đồ số 05: Diện tích 21,9m² (kích thước các cạnh: 5,17m; 4,18m; 5,32m; 4,18m); có 03 cửa sắt. Tình trạng: cánh cửa sắt đã bị gỉ sét ở nhiều chỗ.

(Phần nhà bảo vệ còn lại xây trên phần đất hành lang bảo vệ an toàn đường điện).

3.1.16. Nhà điều hành (nhà làm việc và nhà chờ) 2 tầng: Diện tích 1 sàn 400 m² (kích thước các cạnh: 29,08m; 14,26m; 29,14m; 14,12m), tổng diện tích hai sàn tầng 1 và 2 là 800m², tường xây, bê tông cốt thép, mái bằng. Tình trạng: Tường xây bị bong tróc ở nhiều chỗ và nứt.

Tầng 1 có 04 phòng, trong đó: 01 phòng họp, 3 cửa sổ nhôm kính, 2 cửa chính pano gỗ; 01 phòng kế toán; 01 phòng Văn thư, cửa nhôm, kính; 01 phòng chờ, 02 cửa kính, nền gạch ceramic. Tình trạng: Tường xây bị bong tróc, nứt ở nhiều chỗ.

Tầng 2 có 10 phòng làm việc, 01 phòng y tế, hành lang gạch ceramic, trong các phòng làm việc nền bê tông trải thảm, có 11 cửa chính, 11 cửa sổ các cánh cửa pano gỗ. Tình trạng: Tường xây bị bong tróc, nứt ở nhiều chỗ.

3.1.17. Lán tôn phía trước nhà điều hành: Diện tích 262,9 m². Tình trạng: Lán tôn có nhiều chỗ bị gỉ sét.

3.1.18. Nhà mái tôn, phía sau nhà điều hành: Diện tích 110,5 m², 03 bức tường xây + nhôm, kính, bức còn lại là tường của nhà điều hành, nền gạch đỏ đã cũ, nhiều nơi bong tróc. Tình trạng: Mái tôn đã bị gỉ sét ở nhiều chỗ.

3.1.19. Lán tôn giáp nhà điều hành và khu nhà văn phòng:

Diện tích 195,6 m² khung sắt, lợp tôn thường. Tình trạng: Khung sắt nhiều chỗ bị bong sơn, gỉ sét, mái tôn có nhiều chỗ bị gỉ sét.

3.1.20. Nhà văn phòng (phía Đông Nam): Diện tích 267,4 m² (kích thước các cạnh: 4,50m; 9,07m; 8,91m; 5,31m; 3,95m; 2,89m; 1,50m; 0,27m; 15,28m; 8,30m; 14,89m; 9,15m; 5,45m), tường xây; nền gạch đỏ; mái tôn+ mái bằng, một phần ốp trần nhựa; cửa nhôm + kính và cửa xếp bằng sắt (phần nằm trên thửa 136 tờ bản đồ số 05).

Phần nhà văn phòng còn lại xây trên đất hành lang an toàn đường quốc lộ 39A. Tình trạng: Tường xây bị bong tróc, nứt, mái tôn bị gỉ sét ở nhiều chỗ.

3.1.21. Nhà bảo vệ: Diện tích 14,3 m² (kích thước các cạnh: Rộng 3,28m; dài 4,35m), tường xây có chỗ bị bong tróc, nứt; mái bằng; nền gạch ceramic.

3.1.22. Lán tôn phía trước nhà bảo vệ có diện tích 8,3 m² (kích thước các cạnh: Dài 4,12m; rộng 1,99m). Tình trạng: Lán tôn đã bị cũ, gỉ sét.

3.1.23. Một phần nhà văn phòng (phía Tây Nam), tường xây; mái bằng trần ốp nhựa; nền gạch đỏ; cửa nhôm + kính và cửa xếp bằng sắt. Phần nằm trên thửa đất số 136, tờ bản đồ số 05: Diện tích 50m² (kích thước các cạnh: 15,85m; 2,35m; 14,16m; 4,71m). Tình trạng: tường xây có chỗ bị nứt, cửa xếp bằng sắt bị gỉ sét).

Phần nhà văn phòng còn lại xây trên phần đất hành lang bảo vệ an toàn đường điện và hành lang đường quốc lộ 39A.

3.1.24. Lán tôn phía trước nhà văn phòng (phía Tây Nam): Diện tích 40,9m² (kích thước các cạnh: 19,93m; 3,28m; 14,49m; 3,13m). Tình trạng: Lán tôn đã cũ, bị gỉ sét ở nhiều chỗ.

3.1.25. Phần tường bao phía Đông Bắc (giáp ruộng canh tác) dài 67,7 m; phía Đông Nam (giáp Công ty may Đức Anh) dài 141,8m của thửa đất số 136, tờ bản đồ số 05; tường ngăn giữa khu sản xuất và khu nhà điều hành có chiều dài 37,45m, có 02 trụ cổng (kích thước: 0,62m x 0,46m), 03 cánh cổng bằng sắt. Tình trạng: Tường bị rêu mốc, bong tróc, nứt.

3.1.26. Sân bê tông: Trừ tổng diện tích của các tài sản gắn liền với đất thì phần diện tích còn lại là diện tích sân bê tông.

3.2. Nguồn gốc tài sản, giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ, bước giá:

- **Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:** 7.843.672.000 đồng (*Bảy tỷ tám trăm bốn mươi ba triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng*). Nghĩa vụ nộp các loại thuế, phí, lệ phí và các nghĩa vụ tài chính khác phát sinh được thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế và pháp luật về lĩnh vực khác có liên quan.

Tài sản bán theo hiện trạng thực tế, người đăng ký tham gia đấu giá phải có đủ điều kiện mua tài sản theo quy định của pháp luật có trách nhiệm xem xét kỹ hiện trạng, chất lượng, số lượng tài sản; có nghĩa vụ tự tham khảo, tìm hiểu kỹ các quy định của pháp luật liên quan đến tài sản đấu giá, quy chế đấu giá của Công ty Đấu giá hợp danh Đại Dương Long do Công ty ban hành trước khi đăng ký đấu giá tài sản và không được khiếu nại về hiện trạng, chất lượng, số lượng tài sản khi đã được thông báo.

- **Tiền đặt trước:** 1.500.000.000 đồng/hồ sơ (*Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm triệu đồng/hồ sơ*).

- **Tiền mua hồ sơ:** 500.000 đồng/hồ sơ (*Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng trên một hồ sơ*).

- **Bước giá:** 100.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm triệu đồng*).

4. Thời gian thực hiện:

- **Thời gian đăng ký xem tài sản; xem tài sản và tài liệu liên quan:** Ngày 01/11/2022 và 02/11/2022 tại thửa đất số 136, tờ bản đồ số 05, địa chỉ: xã Thiện Phiến, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

- **Thời gian, địa điểm bán hồ sơ; nhận hồ sơ tham gia đấu giá:** Từ 08h00' ngày 25/10/2022 đến 17h00' ngày 11/11/2022 tại số 64 Chu Mạnh Trinh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

- **Thời gian nộp tiền đặt trước:** Từ ngày 09/11/2022 đến 17h00' ngày 11/11/2022 theo hướng dẫn tại Quy chế đấu giá tài sản trong hồ sơ đấu giá.

- **Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá:** Vào hồi 09h00' ngày 14/11/2022 tại số 64 Chu Mạnh Trinh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- **Hình thức, phương thức đấu giá:** Đấu giá bằng bỏ phiếu kín trực tiếp một vòng, mở kết quả công khai tại cuộc đấu giá, phương thức trả giá lên.

(Các thủ tục trên thực hiện vào giờ hành chính các ngày làm việc)

5. Điều kiện tham gia đấu giá:

Là các nhà đầu tư có đủ điều kiện mua tài sản theo quy định của pháp luật; chấp nhận giá khởi điểm; những điều quy định tại quy chế cuộc đấu giá; đã thực hiện thủ tục liên quan đến việc xem xét hiện trạng tài sản hoặc tự nguyện từ chối việc đi xem tài sản theo kế hoạch do Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Đại Dương Long tại Hưng Yên tổ chức; đăng ký tham gia đấu giá, mua và nộp hồ sơ, tiền đặt trước đúng thời gian quy định và không thuộc một trong những trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

6. Quyền nhận lại tài sản của người phải thi hành án (Công ty Cổ phần Tập đoàn vận tải Phượng Hoàng)

Căn cứ theo quy định tại khoản 5 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014, Chấp hành viên thông báo cho người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, thẩm định giá, tổ chức bán đấu giá trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 ngày làm việc. Người phải thi hành án có trách nhiệm hoàn trả phí tổn thực tế, hợp lý cho người đăng ký mua tài sản. Mức phí tổn do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp người phải thi hành án nộp đủ tiền và các khoản chi phí để nhận lại tài sản hoặc do trường hợp khách quan mà cuộc đấu giá không thể diễn ra thì khách hàng đã đặt cọc tham gia đấu giá được trả lại nguyên số tiền đặt cọc và không phát sinh chi phí khác.

Các nhà đầu tư đủ điều kiện mua tài sản theo quy định của pháp luật, , có nhu cầu tham gia đấu giá tài sản xin liên hệ và nộp hồ sơ tại Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Đại Dương Long tại Hưng Yên, địa chỉ: Số 64 Chu Mạnh Trinh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, SĐT: 0975462589.

Vậy, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên thông báo./.

(Kèm theo Thông báo đấu giá tài sản số 23/2022/TB-DGDDL ngày 24/10/2022 của Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Đại Dương Long tại Hưng Yên).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử Tổng cục;
- Trang thông tin điện tử Cục;
- UBND xã Thiện Phiến, huyện Tiên Lữ;
- Viện KSND tỉnh Hưng Yên;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.



Vũ Thị Thu Hương